TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17-8-2023
"*V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Ông **Nguyễn Trung Du**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Triệu Thị Ngọc Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên toà.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1972 (có mặt).

- Bị đơn: Chị **La Thị Minh P**, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp A, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 02 năm 2023 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị La Thị Minh P do quen biết, rồi đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V vào ngày 24/4/2015. Sau ngày cưới anh H và chị P sống chung gia đình cha mẹ ruột của anh H tại ấp An Điền 1, xã Trung H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cải

vả nhau. Anh H và chị P đã không còn sống chung với nhau từ năm 2021 cho đến nay. Nay anh H thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên anh yêu cầu được ly hôn với chị La Thị Minh P.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Phương T, sinh ngày 01/01/2016. Hiện nay cháu T đang sống chung với anh H. Sau khi ly hôn tùy theo nguyện vọng của cháu Phương T, muốn sống với ai thì người đó trực tiếp nuôi dưỡng, người không trực tiếp nuôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu phải trả: Anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh H không còn yêu cầu nào khác.

***** Bị đơn chị La Thị Minh P đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng chị P không đến Tòa án để tham gia tố tụng và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án nên không có lời trình bày.

* Tại bảng khai ý kiến ngày 19/4/2023 của cháu Nguyễn Hoàng Phương T, sinh ngày 01/01/2016, sau khi cha mẹ ly hôn thì cháu Lâm có nguyện vọng được sống chung với cha là anh Nguyễn Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Nguyễn Văn H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết ly hôn giữa anh và chị La Thị Minh P. Căn cứ quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Bị đơn chị La Thị Minh P đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị P.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn H và chị La Thị Minh P do quen biết rồi đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung H và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 21/2015 ngày 24 tháng 04 năm 2015 nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Xét thấy, anh H và chị P đã có nhiều mâu thuẫn xảy ra trong cuộc sống hôn nhân, anh chị đã sống ly thân trong thời gian dài mà không thể hàn gắn đoàn tụ, đã cho thấy hôn nhân giữa anh H và chị P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận

yêu cầu xin ly hôn của anh H là phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về con chung*: Anh H và chị P có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Phương T, sinh ngày 01/01/2016. Hiện nay cháu T đang sống chung với anh H và cũng có nguyện vọng được sống chung với anh H. Sau khi ly hôn anh H cũng có yêu cầu được nuôi dưỡng cháu T, không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con. Chị P vắng mặt cũng không gửi ý kiến cho Tòa án về việc chị có yêu cầu nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Phương T. Do đó, giao cháu Nguyễn Hoàng Phương T cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung phải thu, phải trả*: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị P vắng mặt không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Văn H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 51; Điều 53; Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**** Tuyên xử:*** *Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H.*

- *Về quan hệ hôn nhân*: Cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị La Thị Minh P.

- *Về con chung*: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Phương T, sinh ngày 01/01/2016 cho anh Nguyễn Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị La Thị Minh P không phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hoàng Phương T.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

.- *Về tài sản chung và nợ chung phải thu, phải trả*: Anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị La Thị Minh P vắng mặt không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Án phí sơ thẩm*:

Buộc anh Nguyễn Văn H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số Nº 0009274 ngày 21 tháng 03 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vũng Liêm. Anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ không phải nộp thêm.

Chị La Thị Minh P không phải chịu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TA tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Huỳnh Văn Vui

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Du **Huỳnh Văn Hồng** **Huỳnh Văn Vui**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TA tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Trung H;
- Các đương sự;
- Lưu.

Huỳnh Văn Vui